

Phụ lục
Các nội dung yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trong Báo cáo đánh giá tác động
môi trường của dự án Nâng cấp, mở rộng Trường THPT Cao Lộc
(Kèm theo Công văn số 208/STNMT-MT ngày 17/01/2025
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Các nội dung đạt yêu cầu

Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Báo cáo ĐTM) của dự án có cấu trúc cơ bản đã tuân thủ theo quy định tại mẫu số 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Báo cáo đã xác định, đánh giá các tác động chủ yếu của dự án và đề ra các giải pháp giảm thiểu tương đối phù hợp; sử dụng các phương pháp đánh giá tác động môi trường cơ bản đạt yêu cầu.

2. Các nội dung chưa đạt yêu cầu cần phải chỉnh sửa, bổ sung

*** Phần mở đầu**

- Đề nghị nêu rõ loại hình dự án: Dự án nâng cấp, mở rộng.
- Trang 9, bổ sung thông tin cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi.
- Cần bổ sung căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024, Quy định chi tiết về đất trồng lúa.
- Phần tiêu chuẩn quy chuẩn áp dụng, đề nghị bổ sung TCVN 8794:2011 Tiêu chuẩn yêu cầu thiết kế trường trung học.
- Mục 4, phương đánh giá tác động môi trường (trang 17), có nêu sử dụng phương pháp chuyên gia: *"4.4. Phương pháp chuyên gia Phương pháp này được sử dụng trong quá trình nhận định, đánh giá các tác động môi trường. Bằng cách trao đổi, tham vấn ý kiến các chuyên gia trong lĩnh vực môi trường và hàng không để lựa chọn các vấn đề môi trường cần quan tâm trong hoạt động vận tải hàng không và đưa ra các biện pháp giảm thiểu phù hợp nhất"*; đề nghị làm rõ có tham vấn chuyên gia không? đính kèm các tài liệu chứng minh? Xem lại việc nội dung *"tham vấn ý kiến các chuyên gia trong hàng không"* có liên quan gì đến loại hình dự án. Rà soát phương pháp thông kê; phương pháp tổng hợp so sánh; phương pháp chuyên gia.
- Thi công hạng mục đào đắp công trình, sử dụng số liệu khối lượng đào đắp đất, rà soát lại khối lượng theo thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi.
- Mục 5.1 (trang 17), đề nghị bổ sung thông tin về địa điểm thực hiện dự án, chủ dự án; phạm vi, quy mô.
- Mục 5.2 Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường (trang 18), đề nghị làm rõ: Các hạng mục công trình hiện trạng và các hạng mục nâng cấp, mở rộng.

- Mục 5.3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án (trang 19), đề nghị nêu rõ các loại chất thải cho giai đoạn thi công xây dựng và giai đoạn vận hành; đánh giá, tính toán cho cả phần hiện trạng và phần nâng cấp, mở rộng, trong đó cần làm rõ các thông tin sau:

+ Nước thải: Nguồn phát sinh; lượng phát sinh, tính chất (thông số đặc trưng).

+ Bụi: Nguồn phát sinh; lượng phát sinh, rà soát đánh giá tác động phát sinh từ hoạt động hiện trạng và phần nâng cấp, mở rộng.

+ Chất thải rắn sinh hoạt; chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại (nếu có): Nguồn phát sinh, khối lượng, tính chất.

+ Tiếng ồn, độ rung.

+ Các tác động khác (nếu có).

- Mục 5.4 Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án (trang 19), đề nghị nêu rõ: Các công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, chất thải rắn sinh hoạt; chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại (nếu có); tiếng ồn, độ rung (nếu có) cho từng giai đoạn (giai đoạn thi công xây dựng; giai đoạn vận hành).

- Rà soát các thông tin tại các chương trong toàn bộ báo cáo đảm bảo thống nhất số liệu, thông tin.

* Chương 1

- Thông diện về diện tích đất, đề nghị rà soát thống nhất trong báo cáo ĐTM và báo cáo nghiên cứu khả thi (*Xem xét đồng thời với Báo cáo số 425/BC-STNMT ngày 28/8/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xem xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo về xin mở rộng đất Trường trung học phổ thông Cao Lộc, huyện Cao Lộc*); (*Tại báo cáo ĐTM nêu hiện tại Trường THPT Cao Lộc đang sử dụng diện tích trong khuôn viên phía trong tường rào là 9.944,3m²; trong báo cáo NCKT chỗ thì nêu 9.943,4m², có chỗ thì nêu 10.000m²; trong báo cáo số 425/BC-STNMT nêu diện tích thực tế hiện nay nhà trường đang sử dụng trong khuôn viên phía trong tường rào khoảng 10.562m²; Phần mở rộng trong báo cáo ĐTM nêu 4.051m², nhưng trong báo cáo NCKT nêu 4.055m²,.....*).

- Nguồn tiếp nhận nước thải sinh hoạt của dự án (trang 24): Việc thoát nước, nước thải sinh hoạt đầu ra mương thủy lợi, đề nghị xem lại chính xác tên gọi, xem có phải là mương thủy lợi hay không? cần đánh giá tác động và đề nghị nêu đặc điểm chế độ thủy văn của nguồn tiếp nhận nước thải này (Suối Khuổi Đức).

- Trang 25, có nêu khu vực dự án không có các yếu tố nhạy cảm về môi trường, tuy nhiên tại trang 18 lại nêu dự án có yếu tố nhạy cảm: Đất chuyên trồng lúa nước (đất lúa 02 vụ), đề nghị xem lại cho thống nhất.

- Mục 1.2 Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án (trang 27), đề nghị làm rõ: Các hạng mục công trình hiện trạng và các hạng mục nâng cấp, mở rộng.

- Mục 1.3 Nguyên, nhiên, vật liệu, hoá chất sử dụng của dự án; nguồn cung cấp điện, nước và các sản phẩm của dự án (trang 31), đề nghị làm rõ nhu cầu cho cả phần hiện trạng đang hoạt động và phần nâng cấp, mở rộng.

*** Chương 2**

- Đề nghị cập nhật số liệu về điều kiện kinh tế xã hội khu vực dự án phục vụ ĐTM của dự án theo số liệu gần nhất của huyện Cao Lộc. Các số liệu đánh giá trong dự án đều lấy từ các thời điểm năm 2020, 2019, trong quá trình phát triển từ thời điểm đó đến nay đã thay đổi, không phù hợp với thời điểm lập ĐTM dự án.

- Mục 2.1.5. Nguồn tiếp nhận nước thải của dự án và đặc điểm chế độ thủy văn của nguồn tiếp nhận nước thải (trang 45): dự kiến chờ đấu nối với hệ thống thoát nước thải đường quy hoạch. Đề nghị làm rõ hệ thống thoát nước thải đường quy hoạch (hiện trạng có hệ thống thoát nước không); khi dự án hoàn thành, đi vào hoạt động có đảm bảo thoát nước không.

*** Chương 3**

- Tại mục 3.1. Đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công, xây dựng (trang 58): Do trong giai đoạn thi công thì phần hiện trạng vẫn đang hoạt động, nên cần rà soát, đánh giá cả các chất thải phát sinh, các tác động từ hoạt động hiện trạng và trên cơ sở đó đưa ra các biện pháp công trình cho phù hợp.

- Khối lượng đất đắp: Khối lượng đất đắp của dự án là 9.301,07 m³, đề nghị bổ sung nguồn cấp đất cho dự án; đánh giá tác động của việc vận chuyển.

- Khối lượng bóc lớp đất hữu cơ là 1.078,67m³ dự kiến đổ thải tại bãi đổ thải tại Km14+100-Km14+200 (trang 67), thuộc dự án cao tốc Hữu Nghị- Chi Lăng, dự án có thu hồi đất trồng lúa diện tích 2.703m², đề nghị bổ sung phương án và mục đích sử dụng tầng đất mặt theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 112/2024/NĐ-CP, quy định bóc tách và sử dụng tầng đất mặt khi xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp.

- Biện pháp giảm thiểu giai đoạn thi công:

+ Thoát nước mưa chảy tràn: đánh giá thoát nước theo hệ thống thoát nước mưa hiện trạng. đề nghị làm rõ kích thước hệ thống thoát nước mưa hiện trạng?

+ Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và giảm thiểu tác động đến trường: *“Thời gian thực hiện dự án từ 2025-2027 đây là thời gian nhà trường đang triển khai năm học nên tác động đến cán bộ, giáo viên và học sinh”* Đề nghị xem lại có phương án giảm thiểu tiếng ồn, độ rung cho phù hợp với thời điểm nhà trường đang hoạt động?

+ Biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông: do khu vực sửa chữa nằm cuối trường nên đề nghị bổ sung biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông khi xe vận chuyển di chuyển trong khuôn viên trường học đối với học sinh.

- Bổ sung căn cứ tính toán số lượng công nhân cao nhất trên ngày trong giai đoạn thi công; bổ sung căn cứ tính toán lượng nước thải sinh hoạt $37,5m^3$.

- Tại mục 3.3. Đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành (trang 83):

+ Rà soát lại, đánh giá tác động trong giai đoạn vận hành bao gồm cho toàn bộ dự án sau khi nâng cấp, mở rộng (tính cả phần hiện trạng và phần nâng cấp, mở rộng), trên cơ sở đó đưa ra các biện pháp công trình cho phù hợp.

+ Đề nghị bổ sung thành phần, tải lượng nước thải, chất thải rắn phát sinh từ phòng thí nghiệm.

+ Đối với biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt, có đoạn nêu: "*Thoát nước phòng bộ môn sinh học nước thải đưa về bể xử lý nước thải riêng trước khi thu về hố ngầm xây mới cho công trình*"; đề nghị xem xét biện pháp thu gom nước thải phát sinh của toàn bộ dự án, nước thải phải được thu gom xử lý và có điểm xả để thuận lợi cho kiểm tra, giám sát việc xả thải (không dùng biện pháp tự ngầm).

- Biện pháp giảm thiểu tác động liên quan đến chất thải (CTR sinh hoạt) đề nghị đánh giá cụ thể phương án đầu tư trang bị các cơ sở vật chất để đảm bảo cho việc thu gom phân loại CTR sinh hoạt trong giai đoạn thi công và giai đoạn đi vào vận hành theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Trang 84 có nêu: "*Chất thải rắn nguy hại: Tổng khối lượng phát sinh lớn nhất 50 kg/năm. Thành phần: là bóng đèn huỳnh quang, dầu thải, giẻ lau chứa dầu, pin thải... Được thu gom, lưu chứa và chuyển giao theo quy định*". Đề nghị làm rõ thành phần, số lượng, mã từng loại chất thải nguy hại phát sinh, làm cơ sở đưa ra số lượng 50 kg/năm. Số lượng tính toán chất thải nguy hại phát sinh đã phù hợp chưa?

- Mô tả cụ thể việc quản lý nước thải phòng thí nghiệm, quy trình và công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt.

- Mục 3.3.1 (trang 92) Danh mục công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, đề nghị rà soát, nêu rõ tên công trình, biện pháp bảo vệ môi trường (ghi rõ số lượng nếu có) của dự án.

- Trang 95 có nêu: "*Tham khảo ý kiến các chuyên gia có chuyên môn cao trong lĩnh vực môi trường*", đề nghị xem lại có thực hiện không? nếu có kèm theo tài liệu chứng minh.

*** Phần Phụ lục**

- Mặt bằng cấp thoát nước tổng thể (CTN-01) thể hiện có bể xử lý nước thải và bể ngầm, tuy nhiên chi tiết bể thể hiện chỉ có 01 bể lọc để thực hiện xử lý nước thải sơ bộ cho công trình. Chưa có thuyết minh tính toán công suất của bể

lọc để đảm bảo có thể xử lý lượng nước thải phát sinh của dự án. Chi tiết bể chỉ thể hiện được bể có khả năng lọc cặn và chất rắn lơ lửng, không thể hiện được khả năng xử lý nước thải từ các hoạt động giảng dạy, làm thí nghiệm hóa học trong quá trình giảng dạy khi công trình được đưa vào sử dụng.

- Đề nghị bổ sung các bản vẽ liên quan thể hiện vị trí, kích thước, hướng thoát nước hạng mục thoát nước mưa, nước thải của dự án....

*** Các nội dung khác.**

- Xem lại một số thông tin chưa chính xác như: Trang 17 “Xã Cao Lộc”; Tr 18, “Cán bộ chiến sỹ”,...../.